TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02 /2021/HS-ST
Ngày: 07 - 01- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH -TỈNH ĐỒNG THÁP

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Thanh Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Minh Tân.

Ông Nguyễn Phi Hùng.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Phạm Văn Minh - Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa***: Ông cao Hoàng Sang- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2020/HS-ST ngày 30/10/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên **Lê Văn S**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1975, tại huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Chăn nuôi; Trình độ học vấn: 05/12; Họ tên cha: Lê Văn D, sinh năm 1948 (đã chết); Họ tên mẹ: Tống Thị T (sống), sinh năm 1949; Vợ: Nguyễn Thị R, sinh năm 1975; Con: có 02 người, đứa lớn sinh năm 1997, đứa nhỏ sinh năm 2000; Anh, chị em ruột: có 06 người, bị can là người thứ tư; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 21/02/2020, bị Công an xã T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc (Đã đóng phạt xong ngày 21/02/2020);

Bị cáo hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 09/10/2020. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa.)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ, ngày 20/9/2020, bị cáo S điều khiển xe mô tô biển số 66C1-337.90 đến khu vực Cụm Công nghiệp, thuộc ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp kiếm hầm nuôi cá để thuê. Khi đến nơi, S thấy Bùi Quốc T, sinh năm 1986, ngụ ấp Tân Hòa, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp và Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1987, ngụ ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp cùng 02 đối tượng không biết tên và địa chỉ Đ tham gia đánh bài Catte (loại bài Tây 06 lá) ăn thua bằng tiền, nên báo tham gia chơi. Hình thức chơi là mỗi người đóng vào 50.000 đồng, sòng bày có năm người chơi, số tiền mỗi lần đóng được là 250.000 đồng, mỗi bàn ai tới thì rút ra 50.000 đồng; còn cá nước là khi chia hết các tụ bài thì lật lên cây bài đầu tiên còn lại trong cọc bài dư, ai có quân bài lớn nhất cùng chất thì rút ra 50.000 đồng, mỗi bàn rút ra tổng cộng là 100.000 đồng, khi nào rút hết tiền đã đóng là 250.000 đồng thì tiếp tục đóng vào chơi tiếp, cụ thể như sau:

1. Lê Văn S mang theo số tiền 250.000 đồng, dùng 100.000 đồng để đánh bạc, tham gia chơi được 03 bàn, thua 02 bàn, thắng 01 bàn, Đ đóng tiền chơi ván thứ tư thì bị bắt, kết quả thua 50.000 đồng, bị rớt mất 50.000 đồng.

2. Bùi Quốc T mang theo số tiền 9.543.000 đồng, dùng 500.000 đồng để đánh bạc, tham gia chơi 5 bàn, thua 02 bàn, thắng 03 bàn, Đ đóng tiền chơi bàn thứ sáu thì bị bắt, kết quả ăn 250.000 đồng, rớt mất 50.000đ.

3. Nguyễn Văn Đ mang theo số tiền 450.000 đồng để tham gia đánh bạc, tham gia chơi được 5 bàn, có ăn có thua, Đ đóng tiền chơi bàn thứ sáu thì bị bắt, kết quả thua 100.000 đồng, bị rớt mất 350.000 đồng.

Đến 14 giờ ngày 20/9/2020 Công an xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp phát hiện bắt quả tang Lê Văn S, Bùi Quốc T và Nguyễn Văn Đ cùng các dụng cụ dùng để đánh bạc, hai đối tượng còn lại chạy thoát.

Cơ quan điều tra đã thu giữ:

1. Tại chiếu bạc: 24 lá bài Tây; tiền Việt Nam 400.000 đồng (trong đó của S 150.000đ).

2. Thu trên người Lê Văn S 01 điện thoại di động Nokia 230 màu trắng; Nguyễn Văn Đ 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen; Bùi Quốc T 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen, tiền Việt Nam 9.743.000 đồng;

3. Thu xung quanh nơi đánh bạc: 03 xe mô tô biển số 66C1-337.90, 66N1-165.71 và 66F7-9397.

4. Quá trình điều tra bị can Lê Văn S giao nộp số tiền dùng để đánh bạc là 100.000 đồng; Bùi Quốc T giao nộp số tiền 750.000 đồng.

Đối với các tài sản bị tạm giữ, xác định không liên quan vụ án nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho: Lê Văn S 01 điện thoại di động Nokia 230 màu trăng; Nguyễn Văn Đ 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen; Bùi Quốc T 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen, tiền Việt Nam 9.743.000 đồng; Nguyễn T Nhân 01 xe mô tô biển số 66N1-165.71; Nguyễn Văn Đông 01 xe mô tô biển số 66F7-9397.

Đối với Nguyễn Văn Đ và Bùi Quốc T tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới 5.000.000 đồng, bản thân chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc và gá bạc nên Cơ quan điều tra đã chuyển Công an xã T, huyện C ra Quyết định xử phạt hành chính số 16, 17/QĐ-XPVPHC ngày 25/9/2020 đối với Đ và T số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKS-CT ngày 29/10/2020, của Viện Kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố bị cáo Lê Văn S về tội "Đánh bạc" theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C trong phần tranh luận đã giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Văn S về tội "Đánh bạc" với hình phạt từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng: Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự: Phạt bổ sung bị cáo Lê Văn S số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy: 24 lá bài Tây đã qua sử dụng.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.250.000 đồng dùng để đánh bạc.

+ Trả lại xe mô tô biến số 66C1- 337.90 cho bị cáo Lê Văn S.

Bị cáo thống nhất luận tội của Viện Kiểm sát, không bào chữa, không tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thống nhất, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của ác bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: ngày 20/9/2020, bị cáo đến khu vực Cụm Công nghiệp, thuộc ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp đánh bài Catte (loại bài Tây 06 lá) cùng với Nguyễn Văn Đ, Bùi Quốc T và hai đối tượng khác ăn thua bằng tiền. Đến 14 giờ cùng ngày thì bị Công an xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp phát hiện bắt quả tang thu giữ số tiền 400.000 đồng tại chiếu bạc cùng các tang vật khác. Bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vị đánh bạc, sau đó bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trái phép. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội Đánh bạc, quy định tại Điều 321 Bộ Luật Hình sự, như Viện Kiểm sát truy tố và kết luận là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung: Bị cáo tham gia chơi đánh bạc, tổng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Do đó, bị cáo bị xét xử theo khoản 1 Điều 321 Bộ Luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, hình phạt đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân đã nêu trên, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; nên cần áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự, áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo ngoài

xã hội, cũng đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung đối với bị cáo. Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử thống nhất phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung quỹ nhà nước

[5] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử thống đề nghị của Viện Kiểm sát, căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 24 lá bài Tây đã qua sử dụng là dụng cụ dùng để đánh bạc. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.250.000 đồng dùng để đánh bạc. Trả lại xe mô tô biến số 66C1- 337.90 choa bị cáo Lê Văn S.

[6] Đối với Nguyễn Văn Đ và Bùi Quốc T tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới 5.000.000 đồng, bản thân chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc và gá bạc; Cơ quan điều tra đã chuyển Công an xã T, huyện C ra Quyết định xử phạt hành chính số 16 và số 17/QĐ-XPVPHC ngày 25/9/2020 đối với Đ và T số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, là đúng theo quy định.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ Luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lê Văn S phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn S 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp giám sát giáo dục bị cáo trong thời hạn cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

2. Căn cứ: Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự;

Phạt bổ sung bị cáo Lê Văn S số tiền 10.000.000 đồng, sung quỹ nhà nước.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 24 lá bài Tây đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.250.000 đồng.

- Trả lại xe mô tô biến số 66C1- 337.90 cho bị cáo Lê Văn S.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ Luật Tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Văn S nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án Nhân dân tỉnh Đồng Tháp./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện C;
- CA huyện C
- Bị cáo, UBND xã T;
- THADS huyện C;
- Sở tư pháp;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Lê Thanh Mai